

BỘ XÂY DỰNG-BAN TỔ
CHỨC - CÁN BỘ CHÍNH
PHỦ
Số: 31/TT-LB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 20 tháng 11 năm 1990

THÔNG TƯ LIÊN BỘ
BỘ XÂY DỰNG - BAN TỔ CHỨC CÁN BỘ CỦA CHÍNH PHỦ
Hướng dẫn thực hiện Quyết định 132/HĐBT ngày 5-5-1990 về phân loại đô thị
và phân cấp quản lý đô thị

Ngày 5-5-1990 Hội đồng Bộ trưởng đã ban hành Quyết định số 132-HĐBT về phân loại đô thị và phân cấp quản lý đô thị nhằm tạo cơ sở pháp lý cho các công tác:

Phân cấp, phân loại đô thị.

Đề ra chính sách huy động các nguồn vốn, đầu tư xây dựng cho các đối tượng đô thị khác nhau.

Kiểm toàn bộ máy tổ chức hành chính quản lý đô thị.

Ban hành quy trình, quy phạm tiêu chuẩn quy hoạch xây dựng đô thị.

Phân cấp xét duyệt các đồ án quy hoạch đô thị v.v...

Nay Liên Bộ hướng dẫn việc thực hiện như sau:

I. ĐÔ THỊ VÀ NHỮNG YẾU TỐ CẤU THÀNH ĐÔ THỊ

1. Quy định về "Điểm dân cư đô thị" ở điểm 1- Điều 1 được giải thích cụ thể như sau:

Đô thị là điểm tập trung dân cư với mật độ cao, chủ yếu là lao động phi nông nghiệp, có hạ tầng cơ sở thích hợp, là trung tâm tổng hợp hay trung tâm chuyên ngành, có vai trò thúc đẩy sự nghiệp phát triển kinh tế xã hội của cả nước, của một miền lãnh thổ, của một tỉnh, của một huyện hoặc một vùng trong tỉnh, trong huyện.

- Trung tâm tổng hợp: Những đô thị là trung tâm tổng hợp, khi chúng có vai trò và chức năng nhiều mặt về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội .v.v...

- Trung tâm chuyên ngành: Những đô thị là trung tâm chuyên ngành, khi chúng có vai trò và chức năng chủ yếu về một mặt nào đó như: Công nghiệp cảng, du lịch- nghỉ dưỡng, đầu mối

giao thông v.v...

- Một đô thị là trung tâm tổng hợp của một vùng tỉnh có thể cũng là trung tâm chuyên ngành của một vùng liên tỉnh hoặc toàn quốc. Do đó, việc xác định một trung tâm tổng hợp hay chuyên ngành còn phải căn cứ vào vị trí của đô thị đó trong một vùng lãnh thổ nhất định.

- Lãnh thổ đô thị gồm: Nội thành hoặc nội thị (gọi chung là nội thị) và ngoại ô. Các đơn vị hành chính của nội thị gồm: Quận và Phường, còn các đơn vị hành chính của ngoại ô gồm: Huyện và Xã.

2. Quy mô dân số.

Điểm 2. Điều 1 quy định chung quy mô dân số tối thiểu của một đô thị không nhỏ hơn 4.000 người. Riêng ở miền núi, quy mô dân số tối thiểu của một đô thị không nhỏ hơn 2.000 người. Quy mô này chỉ tính trong nội thị.

3. Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp.

Điểm 3. Điều 1 quy định tỷ lệ lao động phi nông nghiệp của một đô thị không nhỏ hơn 60%. Tỷ lệ này chỉ tính trong nội thị.

Lao động phi nông nghiệp bao gồm:

- Lao động công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp.
- Lao động xây dựng cơ bản.
- Lao động giao thông vận tải, bưu điện, tín dụng, ngân hàng.
- Lao động thương nghiệp, dịch vụ, du lịch.
- Lao động trong các cơ quan hành chính, văn hóa, giáo dục, y tế, phục vụ nghiên cứu Khoa học kỹ thuật.
- Các lao động khác... Ngoài khu vực sản xuất nông nghiệp.

4. Cơ sở hạ tầng đô thị.

Cơ sở hạ tầng đô thị gồm hạ tầng kỹ thuật (giao thông, thông tin - liên lạc, cấp nước, cấp năng lượng, thoát nước, xử lý phân rác, vệ sinh môi trường) và hạ tầng xã hội (nhà ở, các công trình thương nghiệp, dịch vụ công cộng, ăn uống, nghỉ dưỡng, y tế, văn hóa, giáo dục, đào tạo, nghiên cứu khoa học, thể dục thể thao, công viên, cây xanh và các công trình phục vụ lợi ích công cộng khác).

Yếu tố này phản ánh trình độ phát triển, mức tiện nghi sinh hoạt của người đô thị và được xác định theo các chỉ tiêu cơ bản sau:

- Chỉ tiêu cấp nước sinh hoạt: Lít/người - ngày.
- Chỉ tiêu cấp điện sinh hoạt: KWh/người.
- Mật độ đường phố: Km/km² và đặc điểm hệ thống giao thông.
- Tỷ lệ tầng cao trung bình.

5. Mật độ dân cư.

Mật độ dân cư là chỉ tiêu phản ánh mức tập trung dân cư của đô thị được xác định trên cơ sở quy mô dân số nội thị và diện tích xây dựng trong giới hạn nội thị của đô thị,

Đơn vị đo: Người/km².

II. PHÂN LOẠI ĐÔ THỊ

1. Việc phân loại đô thị phải xuất phát từ những căn cứ sau:

- Các yếu tố cấu thành đô thị đã được quy định tại Điều 1 và Điều 2 trong Quyết định 132-HĐBT.
- Điều tra hiện trạng và dự báo tương lai phát triển của đô thị, chủ yếu trong giới hạn 5 năm đầu.

Các chỉ tiêu phát triển tương lai của đô thị được xác định trên cơ sở các đồ án quy hoạch tổng thể đã được cấp có thẩm quyền xem xét, thỏa thuận hoặc phê duyệt.

- Thực tiễn tình hình kinh tế, xã hội và các đặc thù riêng biệt của từng đô thị.

2. Khi tiến hành phân loại đô thị, phải xác lập các căn cứ phân loại và đối chiếu với những chỉ tiêu đã được quy định cụ thể trong Điều 2 của Quyết định 132-HĐBT.

3. Khi đối chiếu phân loại, cần lưu ý một số điểm sau đây:

- a) Việc xác định vai trò và chức năng của đô thị cần dựa vào tình hình hiện trạng đô thị và các kết quả nghiên cứu phân bố phát triển lực lượng sản xuất, sơ đồ quy hoạch vùng hoặc sơ đồ liên hệ kinh tế vùng.

Trường hợp những cứ liệu trên chưa có hoặc còn thiếu, thì nhất thiết phải lập quy hoạch tổng thể phát triển đô thị trong đó cần luận chứng rõ tính chất, vai trò, chức năng của đô thị trong